

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34** /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20-3-2023

*V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Mai

-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thắt tham gia phiên
tòa:*** Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thắt, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 6 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trương Ngọc Th, sinh năm 1983; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 1, Bắc Phú C, xã Thạch H, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội, có mặt;

2. Bị đơn: Chị Nông Ngọc Ng, sinh năm 1992; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 1, Bắc Phú C, xã Thạch H, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện tại: Số 182 phố Quang Tr, phường Quang Tr, thị xã Sơn T, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn – anh Trương Ngọc Th trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Ngọc Th và chị Nông Ngọc Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 22-7-2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc mà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn về tình cảm và bất đồng về việc vay mượn làm ăn kinh tế của chị Ng. Anh

Th, chị Ng sống ly thân từ tháng 01-2022. Anh Th xác định không còn tình cảm với chị Ng nên yêu cầu được ly hôn với chị Ng.

- *Về con chung*: Anh Th và chị Ng có 01 con chung là Trương Ngọc Gia A, sinh ngày 9-01-2020. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu A ở với chị Ng. Nay con chung trên 36 tháng tuổi, Anh Th xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Về điều kiện nuôi con, Anh Th trình bày có chỗ ở và thu nhập ổn định, ngoài ra trong thời gian ly thân anh đã nghiên cứu kiến thức về tâm sinh lý để nuôi dạy con trưởng thành.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng.

2. Bị đơn – chị Nông Ngọc Ng xác nhận và trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nội dung quan hệ hôn nhân của vợ chồng như Anh Th trình bày là đúng. Chị Ng xác định do bất đồng quan điểm về cách sống nên vợ chồng liên tục xảy ra mâu thuẫn không thể hòa giải được. Chị sống ly thân với Anh Th từ tháng 01-2022. Chị xác định không còn tình cảm với Anh Th nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Anh Th.

- *Về con chung*: Chị Ng xác nhận vợ chồng có 01 con chung như Anh Th trình bày là đúng. Từ khi vợ chồng sống ly thân, con chung được chị nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo, về phía Anh Th không chủ động trong việc thăm nom và có trách nhiệm với con chung. Nay ly hôn, chị xin tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không đề nghị Anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Về điều kiện nuôi con thì chị thuê nhà để ở và kinh doanh, thu nhập trung bình ổn định (hàng tháng khoảng 15-20 triệu đồng), chị đảm bảo đủ điều kiện về kinh tế, thời gian để nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:

- Nguyên đơn anh Trương Ngọc Th xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị Ng và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn chị Ng. Về con chung, Anh Th đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trương Ngọc Gia A khi ly hôn, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Về vấn đề tài sản chung của vợ chồng, Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn chị Nông Ngọc Ng xác định không còn tình cảm với Anh Th nên nhất trí ly hôn với Anh Th. Về con chung chị Ng xin được tiếp tục chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Về vấn đề tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn của Anh Th, chị Ng; Về con chung đề nghị giao con chung là Trương Ngọc Gia A, sinh ngày 9-01-2020 cho chị Ng trực tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác, do chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Th. Do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ chung nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Trương Ngọc Th là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Ngọc Th và chị Nông Ngọc Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 22-7-2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trên cơ sở kết quả thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân cho thấy: Trong thời kỳ hôn nhân, Anh Th, chị Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải do bất đồng quan điểm sống. Tình trạng hôn nhân giữa Anh Th, chị Ng là trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được dẫn đến ly thân từ tháng 01-2022 đến nay. Trước yêu cầu xin ly hôn của Anh Th, chị Ng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn; theo đó, việc công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Th và chị Ng là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Th, chị Ng có 01 con chung Trương Ngọc Gia A, sinh ngày 9-01-2020 do chị Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng. Do cả Anh Th và chị Ng đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, Tòa xét thấy: Con chung Trương Ngọc Gia A hiện mới hơn 3 tuổi đang được sự gắn bó, chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ là chị Ng từ khi sinh ra đến nay, việc nuôi dưỡng trong quá trình này đảm bảo được về mọi mặt của con chung nên tiếp tục giao cho chị Ng nuôi dưỡng con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Trường hợp sau này Anh Th có căn cứ chứng minh việc nuôi dưỡng con chung của chị Ng là không đảm bảo thì có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Do chị Ng tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trương Ngọc Th cho đến khi con chung Trương Ngọc Gia A thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Th, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Ngọc Th và chị Nông Ngọc Ng.

2. Về con chung: Giao con chung Trương Ngọc Gia A, sinh ngày 9-01-2020 cho chị Nông Ngọc Ng được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Anh Trương Ngọc Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung

cho anh Trương Ngọc Th cho đến khi con chung Trương Ngọc Gia A thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

3. Về án phí: Anh Trương Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0025550 ngày 18-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Trương Ngọc Th và chị Nông Ngọc Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình;
- Lưu HSVA – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Trường